

Số: 112B/TB-TiH.PHL

Quận 7, ngày 13 tháng 6 năm 2019

THÔNG BÁO

Công khai các khoản thu đối với học sinh lớp 1 năm học 2018 – 2019

Căn cứ văn bản số 4882/UBND-TCKH ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc thực hiện thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2018 – 2019, Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu thực hiện công khai các khoản thu năm học đối với học sinh lớp 1 năm học 2018 – 2019 như sau:

1. Các khoản thu, chi hộ cho bảo hiểm y tế:

Tại khoản 1 của Điều 7, Nghị định 146/2018/NĐ-CP, quy định mức đóng Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên 2018 bằng 4,5% mức lương cơ sở.

Đầu năm học 2018 - 2019, thời điểm đóng tiền Bảo hiểm y tế thì mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng (Điều 3, Nghị định 72/2018/NĐ-CP).

Tuy nhiên, Nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng theo Điểm c, Khoản 1 tại Điều 8 Nghị định 146/2018/NĐ-CP thì học sinh chỉ phải đóng 70% mức đóng và số tiền tham gia Bảo hiểm y tế trong một tháng là: $70\% \times 4,5\% \times 1.390.000 \text{ đồng} = 43.785 \text{ đồng}$.

1.1. Bảo hiểm y tế bắt buộc năm 2018:

Số tháng học sinh phải đóng bảo hiểm y tế bắt buộc năm 2019	Đối tượng học sinh phải đóng bảo hiểm y tế bắt buộc năm 2019	Số tiền thu	Thời gian thu
03 tháng (tháng 10, 11, 12 năm 2018)	Các em sinh trước 01/10/2012	43.785 đồng x 3 tháng = 131.355 đồng	Tháng 9/2018
02 tháng (tháng 11, 12 năm 2018)	Các em sinh trước 01/11/2012	43.785 đồng x 2 tháng = 87.570 đồng	
01 tháng (tháng 12 năm 2018)	Các em sinh trước 01/12/2012	43.785 đồng x 1 tháng = 43.785 đồng	

Các em sinh từ 01/12/2012 về sau vẫn được sử dụng thẻ miễn phí của Nhà nước đến hết năm 2018.

1.2. Bảo hiểm y tế bắt buộc năm 2019:

Số tiền bảo hiểm y tế cả năm 2019	Thời gian thu
43.785 đồng x 12 tháng = 525.420 đồng	Tháng 11 và 12 năm 2018

2. Các khoản thu, chi hộ:

Nội dung thu	Số tiền thu (dự kiến)	Thời gian thu
Tiền bữa ăn trưa và bữa ăn thêm giữa giờ chiều của học sinh bán trú	28.000 đồng (ngày/1 học sinh)	Thu từng tháng theo thực tế số ngày ăn
Tiền nước uống học sinh bán trú	15.000 đồng (tháng/1 học sinh)	Thu theo từng tháng
Tiền điện máy lạnh (nếu cha mẹ học sinh lớp có gắn máy lạnh)	25.000 đồng (tháng/1 học sinh)	Thu theo từng tháng
Đề kiểm tra định kỳ	50.000 đồng (năm học/1 học sinh)	Tháng 10 năm 2018

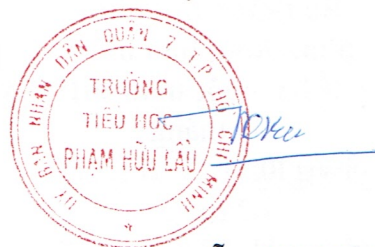
3. Các khoản thu theo thỏa thuận:

Nội dung thu	Chương trình Tiếng Anh tăng cường (2 tiết/tuần)	Thời gian thu
Tiền học 2 buổi/ngày	70.000 đồng (1 tháng/1 học sinh)	Thu theo từng tháng
Tiền học Tin học	50.000 đồng (1 tháng/1 học sinh)	
Tiền học Năng khiếu	120.000 đồng (1 tháng/1 học sinh)	
Tiền học Kỹ năng sống	80.000 đồng (1 tháng/1 học sinh)	
Tiền tổ chức phục vụ học sinh bán trú	140.000 đồng (1 tháng/1 học sinh)	
Tiền vệ sinh phục vụ học sinh bán trú	20.000 đồng (1 tháng/1 học sinh)	
Tiền học Tiếng Anh tăng cường	60.000 đồng (1 tháng/1 học sinh)	
Tiền học Tiếng Anh giao tiếp với giáo viên nước ngoài + bảng tương tác	220.000 đồng (1 tháng/1 học sinh)	Thu tháng 10/2018
Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	150.000 đồng (1 năm học/1 học sinh)	

Nơi nhận:

- CB, GV, NV nhà trường (để biết);
- Cha mẹ học sinh lớp 1 năm học 2019 -2020 (để biết);
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Chí Thảo